TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 12 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 943/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 6, thôn C, xã T, huyện Th, tỉnh Thái Bình và anh Vũ Đình K, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 3, xã M, huyện T, thnh phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Vũ Đình K là hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 04/01/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, tHnh phố Hải Phòng; các bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Đình K có một con chung là Vũ Đình Việt Anh, sinh ngày 15/11/2008. Hai bên thỏa thuận khi ly hôn anh Vũ Đình K trực tiếp nuôi con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động

hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật là tự nguyện, bảo đảm được lợi ích toàn diện của con nên chấp nhận.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Đình K thỏa thuận tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp với quyền tự định đoạt của đương sự nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Đình K không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Đình K nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là tự nguyện, bảo đảm được nghĩa vụ nộp lệ phí nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Đình K thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Đình K thống nhất thỏa thuận: Anh Vũ Đình K trực tiếp nuôi con chung là Vũ Đình Việt Anh, sinh ngày 15/11/2008 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Đình K thống nhất tự thỏa thuận giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Đình K không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Đình K nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015646 ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, tHnh phố Hải Phòng. Anh Vũ Đình K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh dân sự, người phải thi Hnh dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tHnh phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Minh Tân, Thủy Nguyên, Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 04/01/2007);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân